

XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC KIẾN TẠO PHÁT TRIỂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS. TRẦN THỊ PHÚC AN
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có một tâm nguyện và ham muôn "là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"? Vì thế ngay sau khi nước nhà được độc lập, Người đã đưa ra những chỉ dẫn quý báu trên tất cả các lĩnh vực nhằm xây dựng và phát triển đất nước. Với tinh thần đó, bài viết tập trung làm rõ tư tưởng, những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước phát triển, liêm khiết, phục vụ Nhân dân. Từ đó, đưa ra những giải pháp cơ bản nhằm xây dựng Nhà nước kiên tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Nhà nước kiên tạo phát triển, tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước kiên tạo phát triển, liêm khiết, phục vụ Nhân dân

Mặc dù không có những bài viết cụ thể về xây dựng nhà nước kiên tạo, song qua các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy, Người luôn quan tâm đến việc xây dựng một Nhà nước kiên tạo phát triển nhằm thực hiện mục tiêu đem lại cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc cho Nhân dân. Nhà nước mà Hồ Chí Minh xây dựng hoàn toàn chủ động trong việc thiết kế chiến lược phát triển đất nước với đường lối "kiến quốc" trên tất cả các lĩnh vực; chủ động đối phó với những diễn biến bất lợi khi thù trong, giặc ngoài quyết liệt phá hoại thành quả của cách mạng. Hồ Chí Minh là người mở đường, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho giới công thương và các giới khác. Người cho rằng, quyền tư hữu tài sản của công dân được bảo đảm và Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của những người lao động riêng lẻ. Trong *Thư gửi các giới Công Thương*

Việt Nam, Người viết: "Trong lúc các giới khác trong quốc dân ra sức hoạt động để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của nước nhà, thì giới Công - Thương phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng... Nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, thương nghiệp thịnh vượng"². Người bày tỏ mong muốn, mọi người cùng đem vốn vào làm những công cuộc ích nước, lợi dân. Điều đó đã tác động tích cực đến việc huy động các nguồn lực và tiềm năng to lớn của Nhân dân trong xây dựng và phát triển nền kinh tế của đất nước, đồng thời thể hiện tầm chiến lược sâu sắc, cách nhìn biện chứng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa quyền lợi của cá nhân và quyền lợi của nhà nước.

Trong hoàn cảnh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ vừa mới ra đời, Hồ Chí Minh đề ra những nhiệm vụ cấp bách cần phải làm ngay: Một là, phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất, một cuộc lục quyền để giải quyết nạn đói; Hai là, mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ, vì

một dân tộc dốt là một dân tộc yếu, mà hiện tại hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ; *Ba là*, phải có một hiến pháp dân chủ bằng cách tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; *Bốn là*, mở một chiến dịch giáo dục lại nhân dân bằng cách thực hiện: Cần, kiệm, liêm, chính để làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập; *Năm là*, bỏ ngay ba thứ thuế là thuế thân, thuế chợ, thuế đò và tuyệt đối cấm hút thuốc phiện; *Sáu là*, đề nghị Chính phủ tuyên bố tin ngưỡng tự do và lương giáo đoàn kết³. Để thực hiện tốt những nhiệm vụ ấy, Hồ Chí Minh đã đưa ra cách tổ chức các ủy ban nhân dân có từ 5 đến 7 người, trong đó có người chuyên phụ trách: tổ chức và giám đốc các cơ quan y tế, vệ sinh, cứu tế, bài trừ hủ tục; tổ chức và điều khiển các cuộc giải trí công cộng, du lịch, ca kịch, chiếu bóng, hội hè; tổ chức và trông coi công cuộc giáo dục nhân dân: mở trường học, chống nạn mù chữ, mở thư viện...⁴. Như vậy, Hồ Chí Minh quan tâm tới một xã hội trong đó mọi người không chỉ có cơm ăn, áo mặc mà còn phải được học hành, chữa bệnh; một xã hội có quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người, hay nói cách khác, đó là một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ. Người không chỉ quan tâm đến mức sống mà còn quan tâm tới chất lượng cuộc sống, trong đó lấy giá trị nhân văn làm nền tảng. Đó là một xã hội phát triển và phát triển bền vững, đạt tới mục tiêu tự do, hạnh phúc cho con người.

Muốn xây dựng được Nhà nước kiến tạo phát triển, theo Hồ Chí Minh phải xây dựng Chính phủ thực sự vì dân, liêm khiết và có năng lực thực thi công việc. Tại kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I (tháng 10/1946), Hồ Chí Minh đã đề cập đến Chính phủ liêm khiết, Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài không đảng phái, Chính phủ kiến thiết quốc gia, xây dựng một nước Việt Nam mới và trịnh trọng tuyên bố trước Quốc hội: "Tuy trong

nghị quyết không nói đến, không nêu lên hai chữ liêm khiết, tôi cũng xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới: Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm khiết"⁵. Đó là một Chính phủ hành động vì lợi ích của dân, do dân tổ chức nên, do dân đôn đốc, kiểm soát và phê bình, biết dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức; "một Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thiến thiết, ngoài thiến tranh thủ độc lập và thống nhất của nước nhà"⁶. Theo đó, phải xây dựng một Chính phủ có năng lực quản lý, điều hành đất nước để giải quyết các nhiệm vụ của nước nhà, đem lại lợi ích cho quốc gia - dân tộc, cho Nhân dân, làm tăng thêm sức mạnh của đất nước với mục đích "làm cho người nghèo thì đủ ăn. Người đủ ăn thì khá giàu. Người khá giàu thì giàu thêm"⁷. Đó chính là sự trăn trở, lo toan của người đứng đầu Chính phủ đối với đời sống của Nhân dân, đồng thời thể hiện tầm nhìn xa, trông rộng của Người khi không chỉ giải quyết những nhiệm vụ trước mắt mà còn hướng tới phát triển đất nước lâu dài. Trong bài viết *Chính phủ là công bộc của dân*, Người nhấn mạnh: "Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh"⁸.

Hồ Chí Minh đã đưa ra một "mô hình" về chính quyền nhân dân ở các địa phương: các ủy ban dân làng, phủ. Theo đó, phải xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, thật sự là nhà nước của dân, do dân, vì dân, đủ năng lực và uy tín quản lý tốt xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc phải chọn những cán bộ công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đồng đảo dân làng tín nhiệm; không nhò vào tiền tài hay một thế lực nào khác mà chui lọt vào các ủy ban đó; làm những việc có lợi cho dân, không phạm vào công lý, vào tự do của

dân chúng; thận trọng hết sức trong việc chi dùng công quỹ, không tùy ý tiêu tiền vào những việc xa phí như ăn uống; không lợi dụng danh nghĩa ủy ban để gây bè tìm cánh, đưa người “trong nhà trong họ” vào làm việc; ủy ban nhân dân có nhiệm vụ hành động đúng tinh thần tự do dân chủ⁹. Những người đại diện cho dân phải nhận thức đúng vị trí, trách nhiệm công bộc khi thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là luôn nêu gương tốt để dân noi theo, nếu không sẽ dễ rơi vào tình trạng “lạm quyền”, “đứng trên dân”, “ức hiếp dân”. Ngày 30/5/1946, trong buổi nói chuyện với đồng bào Hà Nội (và sau đó gửi thư cho đồng bào Nam Bộ) trước khi sang Pháp, Hồ Chí Minh đã khẳng định, cả đời Người chỉ có một mục đích là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân, làm cho ích nước, lợi dân. Một tuần sau khi từ Pháp trở về, ngày 31/10/1946, tại kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I, Hồ Chí Minh - người đứng đầu Chính phủ liên hiệp được giao nhiệm vụ thành lập Chính phủ mới. Trong lời tuyên bố trước Quốc hội và lời tuyên bố sau khi thành lập Chính phủ mới, Hồ Chí Minh không chỉ nói đến sự ủng hộ của Quốc hội mà còn nhấn mạnh đến sự ủng hộ của toàn thể quốc dân, mục đích mà quốc dân và Quốc hội trao cho Người.

Hồ Chí Minh đã có những kiến giải sâu sắc và tinh tế về nhân cách con người chính trị, trong đó lấy dân là trung tâm, phát triển sức dân, hướng tới hạnh phúc của Nhân dân. Người cầm quyền và thực hiện sự ủy quyền của dân phải đem lòng trung thực, tận tụy, khiêm nhường, nhân ái vào trong ứng xử với dân. Người giải thích: “Nói tóm tắt, minh đức túc là *chính tâm*. Thân dân túc là *phục vụ nhân dân*, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết”¹⁰. Đó là sự sâu sắc, tinh tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời là điều căn bản trong triết lý nhân sinh và hành động của Người. Muốn có một nền chính trị dân chủ, liêm khiết, biết tôn trọng, đề cao địa vị, vai trò của dân, biết thực hiện lợi ích của dân, biết bảo vệ quyền làm chủ của dân thì luật pháp của Nhà nước phải

thể hiện được ý chí của dân, đáp ứng lợi ích và nguyện vọng của dân. Mọi quy định pháp luật phải xuất phát từ quyền lợi của Nhân dân, bảo vệ những lợi ích chính đáng và tạo điều kiện sống thuận lợi cho Nhân dân. Hồ Chí Minh khẳng định: “Chúng ta không sợ sai lầm, nhưng đã nhận biết sai lầm thì phải ra sức sửa chữa...; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung”¹¹. Trong vòng 3-4 tháng sau ngày tuyên bố nước Việt Nam độc lập, Hồ Chí Minh đã tập trung cao độ cho vấn đề chống tham nhũng - một trong những vấn đề liên quan đến sự sống còn của chế độ mới. Người đặt tội phản quốc và tội tham ô, trộm cắp của công ngang hàng nhau và đều bị xử tử hình: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”¹². Bên cạnh việc sử dụng pháp luật để xử phạt các cán bộ, những người có quyền lực, lạm dụng quyền lực để nhũng nhiễu dân, Hồ Chí Minh còn dựa vào dư luận của đông đảo quần chúng nhân dân để xử phạt họ nhằm làm trong sạch bộ máy nhà nước: “Cần phải nêu những đồng chí đã ăn hối lộ ra để cho dư luận quả trách và cần phải đuổi họ ra khỏi Đảng”¹³.

Dù chỉ duy nhất một lần tuyên bố trước Quốc hội về một Chính phủ liêm khiết, nhưng trong một phần tư thế kỷ (1945-1969), Chính phủ do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đặt nền móng vững chắc cho việc xây dựng Chính phủ kiến tạo ở các giai đoạn sau. Với tư cách là người đứng đầu Chính phủ, Hồ Chí Minh đã nêu một tấm gương sáng về phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân.

2. Một số giải pháp nhằm xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Từ yêu cầu thực tiễn khách quan, các nhà lãnh đạo Việt Nam đã khẳng định quyết tâm xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

Nghị quyết số 33/NQ-CP, ngày 09/5/2016 của Chính phủ nêu rõ: “xây dựng Chính phủ trong sạch, liêm chính, Chính phủ kiến tạo phát triển... Chính phủ là công bộc của dân, gắn bó với Nhân dân, phục vụ Nhân dân”¹⁴. Đảng ta xác định một trong những nhiệm vụ cần tập trung thực hiện là: “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nền kinh tế và năng lực kiến tạo sự phát triển của Nhà nước”¹⁵. Có thể nói, xây dựng một Nhà nước kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân đã trở thành một định hướng lớn trong chủ trương của Đảng và Nhà nước. Đó là một nhà nước có bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, tận tụy phục vụ Nhân dân, tạo điều kiện cho nhu cầu phát triển của doanh nghiệp và người dân.

Hiện nay, hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước được đổi mới theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, trong sạch và hiện đại. Tổ chức bộ máy của Nhà nước đang được sắp xếp tinh gọn, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đã có chuyển biến tích cực, ngày càng đi vào nền nếp và chặt chẽ hơn; bước đầu ngăn chặn, khắc phục được nhiều hạn chế, yếu kém, tiêu cực trong công tác cán bộ. Ý thức, tinh thần phục vụ Nhân dân được củng cố và tăng cường. Nhiều cơ chế, chính sách đã được tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trước khi quyết định ban hành. Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở được tiến hành nghiêm túc. Tuy nhiên, việc đổi mới, sắp xếp, tinh gọn bộ máy ở một số nơi còn thiếu quyết liệt, chưa đạt mục tiêu đề ra. Tinh giản biên chế chưa thực sự gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Việc bổ nhiệm cán bộ ở một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự nghiêm túc, chưa đúng quy trình. Quyền làm chủ của Nhân dân ở một số nơi, trên một số lĩnh vực còn bị vi phạm. Chất lượng thực hiện dân chủ có nơi còn thấp và mang tính hình thức. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chưa thật sự tiên phong, gương mẫu trước Nhân dân; tệ quan liêu,

tham ô, tham nhũng, lãng phí xảy ra gây bất bình trong Nhân dân, làm mất niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước... Trước thực trạng trên, đòi hỏi cần quán triệt sâu sắc hơn nữa những quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, liêm khiết, phục vụ Nhân dân, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế với nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen.

Để xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cần có sự đồng tình, ủng hộ của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, đặc biệt là quyết tâm chính trị, sự lãnh đạo quyết liệt của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp cụ thể sau:

Một là, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, năng lực, tận tụy và tâm huyết với sự phát triển của đất nước, đặc biệt phải thật sự thấm nhuần và tích cực thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, có tâm trong sáng, không vụ lợi, vị kỷ, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Đây là nhân tố quan trọng, giữ vai trò trung tâm, quyết định sự thành công của mô hình Nhà nước kiến tạo phát triển: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tinh hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹⁶.

Nhân tài là lực lượng tổ chức, tiên phong, quyết định tốc độ, chất lượng phát triển của mỗi quốc gia. Do đó, để thu hút được những người tài tham gia vào bộ máy nhà nước cần xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tuyển dụng, thu hút đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất và trách nhiệm với công việc; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ một cách khoa học, hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tiễn của mỗi cơ quan, đơn vị; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực

trong đội ngũ cán bộ để làm trong sạch bộ máy nhà nước. Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII nhấn mạnh: phải có “quy định khung cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài”, “có cơ chế phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp, nhất là cán bộ trẻ”¹⁷.

Hai là, đổi mới, sắp xếp, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, tinh giản biên chế nhà nước.

Ngay trong những ngày đầu độc lập, Hồ Chí Minh đã đề cập đến sự cần thiết phải đổi mới tổ chức bộ máy của chính quyền cách mạng non trẻ. Theo đó, “phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chở thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kềnh càng, tránh hình thức”¹⁸. Trong giai đoạn hiện nay, để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và xây dựng mô hình Nhà nước kiến tạo phát triển cần nâng cao nhận thức, quyết tâm của cả hệ thống chính trị về sự cần thiết, cấp bách trong thực hiện nhiệm vụ đổi mới, sắp xếp lại bộ máy quản lý tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; để cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, địa phương; gắn việc đổi mới, sắp xếp lại bộ máy quản lý của hệ thống chính trị với tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị hành chính trên phạm vi cả nước.

Thực hiện tinh giản biên chế nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thu hút những người có đức, có tài tham gia vào hoạt động công vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Để đạt được điều đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng

về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hằng năm; cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn, Hội trong cơ quan quan tâm, giúp đỡ, chuyển đổi công tác phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ, công chức; vận động, thuyết phục những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực công tác tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế; kiên quyết xử lý các cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, tự kiêu, tự mãn, thiếu ý chí vươn lên.

Ba là, mở rộng sự tham gia của người dân vào hoạt động quản lý nhà nước, tăng cường đối thoại với người dân và doanh nghiệp bằng nhiều hình thức để đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sát với thực tiễn hơn.

Để phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước, đội ngũ cán bộ cần dựa vững chắc vào dân, bắt nguồn từ sức sáng tạo của dân và luôn ở trong dân. Cần phải tin dân, hòa vào dân, sống trong lòng dân, thấu hiểu và thấu cảm cuộc sống, tâm tư, nguyện vọng của dân, học hỏi dân, kính trọng, lễ phép với dân, giúp đỡ dân, làm cho dân hiểu, dân tin vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Dựa vào dân để kiểm soát quyền lực của cán bộ, chống tham ô, tham nhũng, lạm quyền. Đồng thời, phải khéo léo động viên, thuyết phục Nhân dân, làm cho dân hiểu, dân tin, dân yêu mến, giúp đỡ và ủng hộ.

Đảng, Nhà nước, cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp cần tăng cường đối thoại với Nhân dân, trực tiếp gặp gỡ, hỏi han và bàn bạc với dân để nghe dân nói, xem dân làm, thấy được cuộc sống của dân, đặc biệt là đi sâu tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của dân, từ đó đề ra hoặc sửa đổi, bổ sung chủ trương, chính sách làm cho ý Đảng, lòng dân

thống nhất, hòa quyện với nhau. Mọi hoạt động của bộ máy nhà nước phải dựa trên nền tảng phục vụ Nhân dân, tạo điều kiện để Nhân dân dễ tiếp cận, dễ đối thoại, dễ kiểm tra, giám sát, huy động được tối đa trí tuệ, sáng kiến và sự đóng góp của người dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Nhà nước kiến tạo phát triển chính là Nhà nước phục vụ Nhân dân, lấy lòng dân làm thước đo, mọi việc làm của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân.

Bốn là, tăng cường sự tương tác giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước, giữa bộ máy nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội.

Sự phối hợp giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp phải dựa trên cơ sở bảo đảm tính độc lập theo chức năng được phân công và yêu cầu kiểm soát lẫn nhau, bổ trợ cho nhau theo quy định của pháp luật. Cơ quan lập pháp cần xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, phù hợp với yêu cầu phát triển thể chế kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế. Cơ quan hành pháp cần xây dựng nền hành chính phục vụ, tạo môi trường thuận lợi nhằm huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Cơ quan tư pháp cần giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực tài phán, giải quyết tranh chấp, xét xử... một cách công tâm, minh bạch, đúng pháp luật nhằm bảo đảm trật tự, kỷ cương, tạo điều kiện thuận lợi cho xã hội vận hành, phát triển ổn định và bền vững. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội và bảo đảm quyền dân chủ thực sự để người dân giám sát hiệu quả hoạt động của các bộ phận trong bộ máy quản lý của Nhà nước; thường xuyên đánh giá việc thực hiện thống nhất chức năng xã hội - chính trị của Nhà nước để không ngừng hoàn thiện mối quan hệ giữa Nhà nước với các định chế xã hội.

Tình hình thế giới và trong nước với những thuận lợi, thời cơ và khó khăn,

thách thức đan xen đã đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và Nhân dân cần phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu để tham gia kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Muốn vậy, phải chú trọng chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường, gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước dân chủ, phát triển, trong sạch, vững mạnh được thể hiện sâu sắc, phong phú và trở thành một quan điểm cách mạng, khoa học trong thời đại mới. Tư tưởng đó là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc, là nguồn động viên các tầng lớp nhân dân cùng thi đua góp sức mình phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, tạo nguồn sức mạnh mới vượt qua thách thức để xây dựng thành công Nhà nước kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân trong giai đoạn hiện nay. ◆

1, 2, 3, 4, 8, 9, 11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 187, 53, 6-8, 12-13, 21, 66, 21-22.

5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 478.

7, 16. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 81, 309.

10, 12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 10, tr. 377; t. 6, tr. 127.

13, 18. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 364, 432.

14. Nghị quyết số 33/NQ-CP, ngày 09/5/2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4/2016.

15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2017, tr. 54.

17. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2018, tr. 64-65.